| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ THÁI BÌNH**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 07/2023/QĐST-DS | *TP. Thái Bình, ngày 22 tháng 9 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
## V/v tuyên bố một người là đã chết

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Lý

***Thư ký phiên họp:*** Bà Vũ Thị Huế - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên họp*:** Ông Lại Văn Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 31/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2023 về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2023/QĐST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Bùi Quang V, sinh năm: 1943

Nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện H, tỉnh T1.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Bùi Anh V1, sinh năm: 1973

Nơi cư trú: Số nhà 189, đường T2, tổ 7, phường Đ, thành phố T1, tỉnh T1.

+ Chị Bùi Thị Tô M, sinh năm: 1982

Nơi cư trú: Số nhà 08/08, ngõ 146, đường L, tổ 7, phường Đ, thành phố T1, tỉnh T1.

*(Tại phiên họp có mặt ông Bùi Quang V, anh Bùi Anh V1, chị Bùi Thị Tô M)*

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 10/3/2023, bản tự khai và quá trình làm việc tại Tòa án, người yêu cầu trình bày:

Ông Bùi Quang V và bà Võ Thị H1 (đã chết ngày 30/01/2022) có 03 người con chung là anh Bùi Anh V1, anh Bùi Anh V2 và chị Bùi Thị Tô M. Anh Bùi Anh V2 sinh ngày 10/01/1977, đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 8, phường Đ, thành phố T1, tỉnh T1 (nay là số nhà 08/08, ngõ 146, đường L, tổ 7, phường Đ, thành phố T1, tỉnh T1). Anh V2 chưa có vợ con. Năm 1997 khi anh Bùi Anh V2 đang học tại Trường cao đẳng Ngân hàng (nay là Học viện Ngân hàng) thì bị bệnh tâm thần phải nghỉ học về nhà điều trị tại Bệnh viện tâm thần tỉnh T1, sau quá trình điều trị, bệnh vẫn không ổn định nên anh V2 phải nghỉ học ở nhà. Khoảng 16 giờ ngày 09/4/2005 anh V2 xin phép ông V đi chơi nhưng đến đêm khuya vẫn không thấy anh V2 về, ông V và gia đình đã đi tìm nhưng không thấy, gia đình có lên cơ quan Công an và Đài truyền hình Việt Nam để thông báo tìm người nhưng không có tin tức gì của anh V2. Vì anh V2 đã biệt tích hơn 17 năm và không có tin tức xác thực là còn sống nên ông V đề nghị Tòa án tuyên bố anh Bùi Anh V2 là đã chết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Bùi Anh V1, chị Bùi Thị Tô M đồng ý với việc tuyên bố anh Bùi Anh V2 là đã chết.

Tại Biên bản xác minh ngày 18/9/2023, Công an phường Đ, thành phố T1, tỉnh T1 cung cấp: Theo thông tin tra cứu tại hồ sơ lưu trữ của Công an phường Đ thể hiện anh Bùi Anh V2, sinh năm 1977, đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 08 (nay là tổ 07), phường Đ, thành phố T1, tỉnh T1 là con đẻ của ông Bùi Quang V và bà Võ Thị H1 (đã chết), chưa có vợ, con. Qua công tác quản lý về dân cư thực tế cho thấy anh Bùi Anh V2 đã đi khỏi nơi cư trú khoảng 17 năm nay, từ khi anh V2 bỏ đi không có thông tin về việc anh V2 đi đâu, làm gì, cũng không có thông tin về việc anh V2 có trở về nơi cư trú. Kể từ thời điểm Tòa án đăng tin tìm kiếm anh Bùi Anh V2 ngày 10/5/2023, Công an phường Đ không nhận được thông tin phản hồi từ gia đình, địa phương hay bất cứ cá nhân nào về việc anh V2 đang ở đâu, làm gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình phát biểu ý kiến: Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ việc. Đề nghị Tòa án căn cứ Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự, các điều 361, 366, 367, 369, 370, 371, 372, 391, 392, 393 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị: Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Bùi Quang V, tuyên bố anh Bùi Anh V2 là đã chết. Ông Bùi Quang V được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Xét đơn yêu cầu của ông Bùi Quang V, xác định đây là việc dân sự Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết. Người bị yêu cầu có nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích tại phường Đ, thành phố T1, tỉnh T1 nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu tuyên bố anh Bùi Anh V2 là đã chết: Anh Bùi Anh V2 bỏ đi biệt tích từ ngày 09/4/2005, ông V và gia đình đã đi tìm nhưng không ai biết tin tức gì của anh V2. Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình đã thông báo tìm kiếm anh Bùi Anh V2 trên các phương tiện thông tin đại chúng, cụ thể đăng trên báo Công lý số 37 ngày 10/5/2023, số 38 ngày 12/5/2023, số 39 ngày 17/5/2023, phát trên Đài tiếng nói Việt Nam vào các ngày 17/5/2023, 18/5/2023, 19/5/2023, đăng trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Bình và Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tối cao. Đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên và tính từ thời gian anh V2 biệt tích đến nay đã trên 05 năm mà không có tin tức xác thực là anh V2 còn sống. Vì vậy, yêu cầu tuyên bố anh Bùi Anh V2 đã chết của ông Bùi Quang V là có căn cứ nên được chấp nhận theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự.

[3] Về thời điểm chết của anh Bùi Anh V2: Ngày 09/4/2005 là ngày có tin tức cuối cùng của anh Bùi Anh V2. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 68, Điều 71 Bộ luật Dân sự thì ngày chết của anh Bùi Anh V2 là ngày 10/4/2010.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Bùi Quang V là người cao tuổi và có đơn xin miễn lệ phí nên được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự.

[5] Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 392, Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Bùi Quang V.

2. Tuyên bố anh Bùi Anh V2, sinh năm 1977, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: tổ 8, phường Đ, thành phố T1, tỉnh T1 (nay là số nhà 08/08, ngõ 146, đường L, tổ 7, phường Đ, thành phố T1, tỉnh T1) đã chết.

3. Thời điểm chết của anh Bùi Anh V2 được xác định là ngày 10/4/2010.

4. Khi quyết định này có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của anh Bùi Anh V2 được giải quyết như

đối với người đã chết. Quan hệ tài sản của anh Bùi Anh V2 được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản của anh Bùi Anh V2 được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

5. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Miễn lệ phí giải quyết việc dân sự cho ông Bùi Quang V.

6. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Ông Bùi Quang V, anh Bùi Anh V1, chị Bùi Thị Tô M có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***
- *VKSND TP. Thái Bình;*
- *Người yêu cầu;*
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;*
- *UBND phường Đ, TP T1, tỉnh T1 (khi quyết định có hiệu lực pháp luật)*
- *Lưu: Hồ sơ việc dân sự.*

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

*(ĐÃ KÝ)*

**Nguyễn Thị Lý**